

BIỂU KẾ HOẠCH TIẾP NHẬN VÀO VIỆN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 95 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2026 của UBND tỉnh Tuyên Quang)

Biểu số 01

| TT | Tên đơn vị                     | Số lượng chỉ tiêu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển                                                          | Yêu cầu trình độ chuyên môn | Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo |
|----|--------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|----------------------------------------|
| 1  | 2                              | 3                            | 4                                                                                  | 5                           | 6                                      |
|    | <b>Tổng cộng (I+II+III+IV)</b> | <b>144</b>                   |                                                                                    |                             |                                        |
| I  | <b>Cấp học mầm non</b>         | <b>45</b>                    |                                                                                    |                             |                                        |
| 1  | Trường Mầm non Kim Bình        | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III                                                         | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 2  | Trường Mầm non Nậm Khòa        | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III                                                         | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 3  | Trường Mầm non Thèn Phàng      | 1                            | Kế toán viên                                                                       | Dại học trở lên             | Kế toán, Kiểm toán, Tài chính          |
| 4  | Trường Mầm non Pà Vây Sù       | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III<br>(tiếp nhận vào viên chức đối với người dân tộc Mông) | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 5  | Trường Mầm non Nậm Ma          | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III                                                         | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 6  | Trường Mầm non Bản Ngỏ         | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III                                                         | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 7  | Trường Mầm non Chế Là          | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III                                                         | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 8  | Trường Mầm non Pải Lũng        | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III                                                         | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 9  | Trường Mầm non Sinh Lũng       | 1                            | Kế toán viên                                                                       | Dại học trở lên             | Kế toán, Kiểm toán, Tài chính          |
| 10 | Trường Mầm non Lũng Phìn       | 2                            | Giáo viên mầm non hạng III                                                         | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 11 | Trường Mầm non Hố Quăng Phìn   | 1                            | Kế toán viên                                                                       | Dại học trở lên             | Kế toán, Kiểm toán, Tài chính          |
| 12 | Trường Mầm non Sùng Trái       | 1                            | Kế toán viên                                                                       | Dại học trở lên             | Kế toán, Kiểm toán, Tài chính          |
| 13 | Trường Mầm non Pà Vi           | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III                                                         | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 14 | Trường Mầm non Giảng Chu Phìn  | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III                                                         | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 15 | Trường Mầm non Sùng Trà        | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III                                                         | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 16 | Trường Mầm non Lũng Chính      | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III                                                         | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 17 | Trường Mầm non Thượng Phùng    | 2                            | Giáo viên mầm non hạng III                                                         | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 18 | Trường Mầm non Yín Cãi         | 2                            | Giáo viên mầm non hạng III                                                         | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |

PR

| TT | Tên đơn vị                  | Số lượng chỉ tiêu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển               | Yêu cầu trình độ chuyên môn | Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo |
|----|-----------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------|----------------------------------------|
| 1  | 2                           | 3                            | 4                                       | 5                           | 6                                      |
| 1  | Trường Mầm non Xuân Cầu     | 1                            | Kế toán viên                            | Đại học trở lên             | Kế toán, Kiểm toán, Tài chính          |
| 19 | Trường Mầm non Sơn Vi       | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 20 | Trường Mầm non Hồng Thái    | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 21 | Trường Mầm non Cán Chu Phìn | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 22 | Trường Mầm non Lũng Pù      | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 23 | Trường Mầm non Khâu Vai     | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Kế toán, Kiểm toán, Tài chính          |
| 24 | Trường Mầm non Niêm Sơn     | 1                            | Kế toán viên                            | Đại học trở lên             | Giáo dục mầm non                       |
| 25 | Trường Mầm non Niêm Tông    | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Kế toán, Kiểm toán, Tài chính          |
| 26 | Trường Mầm non Tả Ngòi      | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 27 | Trường Mầm non Lao Và Chải  | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 28 | Trường Mầm non Mậu Long     | 1                            | Kế toán viên                            | Đại học trở lên             | Kế toán, Kiểm toán, Tài chính          |
| 29 | Trường Mầm non Du Già       | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 30 | Trường Mầm non Lũng Hồ      | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 31 | Trường Mầm non Lạc Nông     | 1                            | Kế toán viên                            | Đại học trở lên             | Kế toán, Kiểm toán, Tài chính          |
| 32 | Trường Mầm non Đường Hồng   | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 33 | Trường Mầm non Thương Giáp  | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 34 | Trường Mầm non Giáp Trung   | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 35 | Trường Mầm non Minh Sơn     | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 36 | Trường Mầm non Thương Tân   | 1                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| 37 | Trường Mầm non Sinh Long    | 4                            | Giáo viên mầm non hạng III              | Cao đẳng trở lên            | Giáo dục mầm non                       |
| II | Cấp học tiểu học            | 62                           |                                         |                             |                                        |
| 1  | Trường Tiểu học Bạch Xa     | 3                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa | Đại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                      |
| 2  | Trường Tiểu học Minh Khương | 2                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa | Đại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                      |
| 3  | Trường Tiểu học Minh Dân    | 2                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa | Đại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                      |
|    |                             | 3                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa | Đại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                      |

| TT | Tên đơn vị                                                                 | Số lượng chỉ tiêu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển                                                                                | Yêu cầu trình độ chuyên môn | Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo                                                                                                                                                                |
|----|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | 2                                                                          | 3                            | 4                                                                                                        | 5                           | 6                                                                                                                                                                                                     |
| 4  | Trường Tiểu học Phong Lưu                                                  | 1                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Tiếng Anh                                                                | Dại học trở lên             | Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm song ngữ Nga - Anh hoặc ngành Ngôn ngữ Anh, Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDDT ban hành |
| 5  | Trường Tiểu học Yên Lâm I                                                  | 3                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                                                                  | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |
| 6  | Trường Tiểu học Mậu Long                                                   | 1                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                                                                  | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |
| 7  | Trường Tiểu học Thương Âm                                                  | 1                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                                                                  | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |
| 8  | Trường Tiểu học Sơn Nam                                                    | 1                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                                                                  | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |
| 9  | Trường Tiểu học Ninh Lai                                                   | 3                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                                                                  | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |
| 10 | Trường Tiểu học Văn Sơn                                                    | 3                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                                                                  | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |
| 11 | Trường Tiểu học Phú Lâm                                                    | 2                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                                                                  | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |
| 12 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học Lũng Cú                          | 2                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                                                                  | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |
| 13 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Hồ Quảng Phìn | 3                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                                                                  | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |
|    |                                                                            | 1                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Âm nhạc                                                                  | Dại học trở lên             | Sư phạm Âm nhạc hoặc ngành Âm nhạc, Thanh nhạc có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDDT ban hành                            |
| 14 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học Pả Vi                            | 1                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Mỹ thuật                                                                 | Dại học trở lên             | Sư phạm Mỹ thuật hoặc ngành Mỹ thuật có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDDT ban hành                                  |
|    |                                                                            | 2                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                                                                  | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |
| 15 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học Thượng Phùng                     | 2                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                                                                  | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |
| 16 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học Xin Cải                          | 2                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                                                                  | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |
| 17 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học Sơn Vĩ                           | 3                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                                                                  | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |
| 18 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học Khâu Vai                         | 2                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa (01 chỉ tiêu tiếp nhận vào viên chức đối với người dân tộc Mông) | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |
| 19 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học Niêm Tông                        | 1                            | Kế toán viên                                                                                             | Dại học trở lên             | Kế toán, Kiểm toán, Tài chính                                                                                                                                                                         |
|    |                                                                            | 3                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                                                                  | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |
| 20 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học Ngọc Long                        | 1                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Mỹ thuật                                                                 | Dại học trở lên             | Sư phạm Mỹ thuật hoặc ngành Mỹ thuật có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDDT ban hành                                  |
| 21 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học Lũng Hồ                          | 5                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                                                                  | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                     |

| TT  | Tên đơn vị                                                              | Số lượng chỉ tiêu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển                                       | Yêu cầu trình độ chuyên môn | Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo                                                                                                                                                                                                          |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 2                                                                       | 3                            | 4                                                               | 5                           | 6                                                                                                                                                                                                                                               |
| 22  | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bạch Ngọc  | 1                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                         | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                                                               |
| 23  | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học Thượng Sơn                    | 3                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                         | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                                                               |
| 24  | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Trung Minh | 1                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                         | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                                                               |
| 25  | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Tà Phìn    | 2                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                         | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                                                               |
| 26  | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Sinh Lũng  | 1                            | Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa                         | Dại học trở lên             | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                                                               |
| III | Cấp học Trung học cơ sở                                                 | 36                           |                                                                 |                             |                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 1   | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Trung học cơ sở Thu Tà                 | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Giáo dục công dân        | Dại học trở lên             | Giáo dục công dân, Giáo dục chính trị, Giáo dục công dân - Giáo dục quốc phòng                                                                                                                                                                  |
| 2   | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Trung học cơ sở Trung Hà               | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Giáo dục thể chất        | Dại học trở lên             | Giáo dục Thể chất hoặc Thể dục, thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                                                            |
| 3   | Trường Trung học cơ sở Minh Quang                                       | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Ngữ văn                  | Dại học trở lên             | Sư phạm Ngữ văn, Sư phạm Văn - Địa, Sư phạm Văn - Sử, Sư phạm Văn - Giáo dục công dân hoặc ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành   |
| 4   | Trường Trung học cơ sở Lang Quán                                        | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Lịch sử-Địa lí (Địa)     | Dại học trở lên             | Sư phạm Địa lý, Sư phạm Lịch sử - Địa lý, Sư phạm Địa lý - Giáo dục công dân, Sư phạm Văn - Sử hoặc ngành Địa lý có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành    |
| 5   | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Trung Minh | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Lịch sử-Địa lí (Sử)      | Dại học trở lên             | Sư phạm Lịch sử, Sư phạm Lịch sử - Địa lý, Sư phạm Lịch sử - Giáo dục công dân, Sư phạm Văn - Sử hoặc ngành Lịch sử có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành |
| 6   | Trường Trung học cơ sở Xuân Vân                                         | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Ngữ văn                  | Dại học trở lên             | Sư phạm Ngữ văn, Sư phạm Văn - Địa, Sư phạm Văn - Sử, Sư phạm Văn - Giáo dục công dân hoặc ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành   |
|     |                                                                         | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Khoa học tự nhiên (Sinh) | Dại học trở lên             | Sư phạm Sinh học hoặc ngành Sinh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                                                                |
|     |                                                                         | 1                            | Kế toán viên                                                    | Dại học trở lên             | Kế toán, Kiểm toán, Tài chính                                                                                                                                                                                                                   |
| 7   | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Pải Lũng   | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Giáo dục công dân        | Dại học trở lên             | Giáo dục công dân, Giáo dục chính trị, Giáo dục công dân - Giáo dục quốc phòng                                                                                                                                                                  |

| TT | Tên đơn vị                                                                  | Số lượng chỉ tiêu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển                                                                           | Yêu cầu trình độ chuyên môn | Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo                                                                                                                                                                                                        |
|----|-----------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | 2                                                                           | 3                            | 4                                                                                                   | 5                           | 6                                                                                                                                                                                                                                             |
| 8  | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Tà Phìn        | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hàng III dạy Tin học (tiếp nhận vào viên chức đối với người dân tộc Mông) | Dại học trở lên             | Sư phạm Tin học, sư phạm Toán - Tin hoặc ngành Công nghệ thông tin, Tin học, Toán - Tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                  |
| 9  | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Thài Phìn Túng | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hàng III dạy Ngữ văn                                                      | Dại học trở lên             | Sư phạm Ngữ văn, Sư phạm Văn - Địa, Sư phạm Văn - Sử, Sư phạm Văn - Giáo dục công dân hoặc ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành |
| 10 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Trung học cơ sở Lũng Cú                    | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hàng III dạy Toán                                                         | Dại học trở lên             | Sư phạm Toán học, Sư phạm Toán-Tin, Sư phạm Toán-Lý hoặc ngành Toán học, Toán - Tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                               |
|    |                                                                             | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hàng III dạy Ngữ văn                                                      | Dại học trở lên             | Sư phạm Ngữ văn, Sư phạm Văn - Địa, Sư phạm Văn - Sử, Sư phạm Văn - Giáo dục công dân hoặc ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành |
|    |                                                                             | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hàng III dạy Tiếng Anh                                                    | Dại học trở lên             | Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm song ngữ Nga - Anh hoặc ngành Ngôn ngữ Anh, Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                  |
|    |                                                                             | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hàng III dạy Khoa học tự nhiên (Sinh)                                     | Dại học trở lên             | Sư phạm Sinh học hoặc ngành Sinh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                                                              |
|    |                                                                             | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hàng III dạy Giáo dục công dân                                            | Dại học trở lên             | Giáo dục công dân, Giáo dục chính trị, Giáo dục công dân - Giáo dục quốc phòng                                                                                                                                                                |
| 11 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Sinh Lũng      | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hàng III dạy Giáo dục thể chất                                            | Dại học trở lên             | Giáo dục Thể chất hoặc Thể dục, thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                                                          |
|    |                                                                             | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hàng III dạy Khoa học tự nhiên (Sinh)                                     | Dại học trở lên             | Sư phạm Sinh học hoặc ngành Sinh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                                                              |
|    |                                                                             | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hàng III dạy Tin học                                                      | Dại học trở lên             | Sư phạm Tin học, sư phạm Toán - Tin hoặc ngành Công nghệ thông tin, Tin học, Toán - Tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                           |
|    |                                                                             | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hàng III dạy Âm nhạc                                                      | Dại học trở lên             | Sư phạm Âm nhạc hoặc ngành Âm nhạc, Thanh nhạc có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                                                    |

| TT | Tên đơn vị                                                           | Số lượng chỉ tiêu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển                                       | Yêu cầu trình độ chuyên môn | Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo                                                                                                                                                                                                          |
|----|----------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | 2                                                                    | 3                            | 4                                                               | 5                           | 6                                                                                                                                                                                                                                               |
| 12 | Trường Phổ thông dân tộc Tiểu học và Trung học cơ sở Sàng Túng       | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Mỹ thuật                 | Dại học trở lên             | Sư phạm Mỹ thuật hoặc ngành Mỹ thuật có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                                                            |
|    |                                                                      | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Khoa học tự nhiên (Sinh) | Dại học trở lên             | Sư phạm Sinh học hoặc ngành Sinh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                                                                |
|    |                                                                      | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Giáo dục công dân        | Dại học trở lên             | Giáo dục công dân, Giáo dục chính trị, Giáo dục công dân - Giáo dục quốc phòng                                                                                                                                                                  |
| 13 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Trung học cơ sở Phố Là              | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Khoa học tự nhiên (Hóa)  | Dại học trở lên             | Sư phạm Hóa học, Sư phạm Sinh -Hóa hoặc ngành Hóa học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                                               |
|    |                                                                      | 1                            | Kế toán viên                                                    | Dại học trở lên             | Kế toán, Kiểm toán, Tài chính                                                                                                                                                                                                                   |
|    |                                                                      | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Toán                     | Dại học trở lên             | Sư phạm Toán học, Sư phạm Toán-Tin, Sư phạm Toán-Lý hoặc ngành Toán học, Toán - Tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                 |
| 14 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Trung học cơ sở Súng Trái           | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Lịch sử-Địa lý (Sử)      | Dại học trở lên             | Sư phạm Lịch sử, Sư phạm Lịch sử - Địa lý, Sư phạm Lịch sử - Giáo dục công dân, Sư phạm Văn - Sử hoặc ngành Lịch sử có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành |
|    |                                                                      | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Tin học                  | Dại học trở lên             | Sư phạm Tin học, sư phạm Toán - Tin hoặc ngành Công nghệ thông tin, Tin học, Toán - Tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                             |
|    |                                                                      | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Giáo dục thể chất        | Dại học trở lên             | Giáo dục Thể chất hoặc Thể dục, thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                                                            |
| 15 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Năm Ban | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Âm nhạc                  | Dại học trở lên             | Sư phạm Âm nhạc hoặc ngành Âm nhạc, Thanh nhạc có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                                                      |
|    |                                                                      | 1                            | Kế toán viên                                                    | Dại học trở lên             | Kế toán, Kiểm toán, Tài chính                                                                                                                                                                                                                   |
|    |                                                                      | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Công nghệ (CN)           | Dại học trở lên             | Sư phạm Công nghệ hoặc ngành Công nghệ kỹ thuật có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                                                    |
|    |                                                                      | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Tin học                  | Dại học trở lên             | Sư phạm Tin học, sư phạm Toán - Tin hoặc ngành Công nghệ thông tin, Tin học, Toán - Tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                             |

| TT | Tên đơn vị                                                            | Số lượng chỉ tiêu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển                                                | Yêu cầu trình độ chuyên môn | Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo                                                                                                                                                                                                       |
|----|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | 2                                                                     | 3                            | 4                                                                        | 5                           | 6                                                                                                                                                                                                                                            |
| 16 | Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Văn Chải | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Tin học                           | Dại học trở lên             | Sư phạm Tin học, sư phạm Toán - Tin hoặc ngành Công nghệ thông tin, Tin học, Toán - Tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành                                 |
|    |                                                                       | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Giáo dục công dân                 | Dại học trở lên             | Giáo dục công dân, Giáo dục chính trị, Giáo dục công dân - Giáo dục quốc phòng                                                                                                                                                               |
| 17 | Trường Trung học cơ sở Ngọc Long                                      | 1                            | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Lịch sử-Địa lí (Địa)              | Dại học trở lên             | Sư phạm Địa lý, Sư phạm Lịch sử - Địa lý, Sư phạm Địa lý - Giáo dục công dân, Sư phạm Văn - Sử hoặc ngành Địa lý có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành |
| IV | Cấp học Trung học phổ thông                                           | 1                            |                                                                          |                             |                                                                                                                                                                                                                                              |
| 1  | Trường Trung học phổ thông Xin Mần                                    | 1                            | Giáo viên trung học phổ thông hạng III dạy Giáo dục Quốc phòng - An ninh | Dại học trở lên             | Ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh; sư phạm Thể dục thể thao - Giáo dục Quốc phòng hoặc chuyên ngành Giáo dục thể chất, Thể dục thể thao có chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng - An ninh                                                         |